

## □ 63. NHÂN VỚI SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (tiếp theo)

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS biết cách nhân với số có ba chữ số mà chữ số hàng chục là 0.

### B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Giới thiệu cách đặt tính và tính

Cho cả lớp đặt tính và tính  $258 \times 203$ , gọi một HS lên bảng.

$$\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 000 \\ 516 \\ \hline 52374 \end{array}$$

Cho HS nhận xét về các tích riêng để rút ra :

– Tích riêng thứ hai gồm toàn chữ số 0.

– Có thể bỏ bớt, không cần viết tích riêng này, mà vẫn dễ dàng thực hiện phép cộng.

GV hướng dẫn HS chép vào vở (dạng viết gọn), lưu ý viết 516 lùi sang bên trái hai cột so với tích riêng thứ nhất :

$$\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 516 \\ \hline 52374 \end{array}$$

#### 2. Thực hành

**Bài 1 :** GV cho HS tự đặt tính rồi tính. GV nên giúp HS rèn kỹ năng nhân với số có ba chữ số, trong đó có trường hợp chữ số hàng chục là 0.

**Bài 2 :** GV cho HS tự phát hiện phép nhân nào đúng, phép nhân nào sai và giải thích vì sao sai.

**Bài 3 :** Cho HS tự nêu tóm tắt bài toán rồi làm bài và chữa bài. Chẳng hạn :

*Bài giải*

Số thức ăn cần trong 1 ngày là :

$$104 \times 375 = 39000 \text{ (g)}$$

$$39000 \text{ g} = 39 \text{ kg}$$

Số thức ăn cần trong 10 ngày là :

$$39 \times 10 = 390 \text{ (kg)}$$

*Dáp số :* 390kg.